

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HOÀI NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bản án số: 107/2024/HS-ST  
Ngày 19-12-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Á

Ông Cao Hữu Bằng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Trương Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Công N, sinh ngày 09 tháng 5 năm 2004, nơi thường trú: Khu phố T, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố M, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Công Đ, sinh năm 1976 và bà Võ Thị Đ1, sinh năm 1984; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 16/7/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, tỉnh Bình Định ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 174/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa nộp phạt; bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Bà Nguyễn Thị Hồng O, sinh năm 1979, địa chỉ: Khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định. (Đề nghị xét xử vắng mặt).

**- Người làm chứng:** Anh Phan Ngọc H, sinh năm 2001, địa chỉ: Khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/8/2024, Huỳnh Công N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau đó, Huỳnh Công N đi bộ đến nhà bà Nguyễn Thị Hồng O, N mở cửa sau đi vào nhà và đến phòng ngủ tìm kiếm tài sản, lấy trong túi áo khoác của bà O số tiền 800.000 đồng. Đến 18 giờ 50 phút cùng ngày, Huỳnh Công N tiếp tục tới nhà bà Nguyễn Thị Hồng O để trộm cắp tài sản. Đến nơi, N thấy bà O để một điện thoại di động loại Oppo A93 trên bàn máy may, N vào nhà lấy trộm điện thoại di động này đem về xóa hết danh bạ trong máy, gỡ ốp lưng điện thoại để sử dụng. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, con trai bà O là anh Phan Ngọc H nghi ngờ N đã trộm tài sản nên nhắn tin cho N nói nhà mình có camera. Khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, N mang điện thoại (chưa gắn ốp lưng) đến để trước phòng vệ sinh nhà bà O rồi đi về.

Theo Kết luận định giá tài sản số 86/HĐĐGTS ngày 04/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã H: Tài sản do Huỳnh Công N trộm cắp của bà Nguyễn Thị Hồng O có tổng trị giá là 1.470.000 đồng (điện thoại Oppo A93 giá trị 1.400.000 đồng, 02 thẻ sim di động giá trị 50.000 đồng, 01 ốp lưng điện thoại giá 20.000 đồng).

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã tạm giữ và đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Hồng O 01 điện thoại di động loại Oppo A93, gắn ốp lưng nhựa và 02 thẻ sim di động.

Về trách nhiệm dân sự: Huỳnh Công N đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị Hồng O số tiền 800.000 đồng, bà O không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 30/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố Huỳnh Công N về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Công N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

+ Về tội danh: Tuyên Huỳnh Công N phạm tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Công N từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được việc làm sai của bản thân, bị cáo rất hối hận và xin hứa sẽ không tái phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Hồng O đã có lời khai, lời trình bày và đề nghị vắng mặt, anh Phan Ngọc H đã có lời khai tại hồ sơ. Sự vắng mặt của bà O và anh H không gây ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Công N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 7 giờ 30 phút và khoảng 18 giờ 50 phút ngày 16/8/2024, tại nhà của bà Nguyễn Thị Hồng O ở khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định, bị cáo N đã trộm cắp của bà O số tiền 800.000 đồng và 01 điện thoại di động (gồm cả 02 thẻ sim và ốp lưng) có giá trị 1.470.000 đồng, tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã trộm là 2.270.000 đồng. Hành vi của bị cáo N đã vi phạm pháp luật hình sự và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo N về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất ổn định về an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, biết rõ trộm cắp tài sản là hành vi phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường, không chấp hành pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tiền án, bị xử

phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Các tình tiết này sẽ được xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo và tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Xét thấy, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà chỉ phạt cải tạo không giam giữ và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo. Bị cáo N hiện không có việc làm ổn định, thu nhập không ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã trả lại cho chủ sở hữu 01 điện thoại di động loại Oppo A93, có gắn ốp lưng nhựa và 02 thẻ sim di động, không ai có tranh chấp hay yêu cầu gì nên không xem xét.

[9] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đề nghị áp dụng pháp luật, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với qui định của pháp luật.

[10] Về án phí án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Công N phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Huỳnh Công N 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời điểm chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thị xã H nhận được quyết định thi hành án.

2.2. Giao bị cáo Huỳnh Công N cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định, giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

2.3. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Huỳnh Công N.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Công N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQ CSĐT Công an thị xã Hoài Nhơn;
- CQ THAHS Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hồng Hoàng**